|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH QUẢNG NAM**SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC - SKHĐT | *Quảng Nam, ngày tháng 7 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình “sức khỏe của doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**6 tháng đầu năm 2022**

 **I. Tình hình “sức khỏe của doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2022**

 **1. Về đăng ký kinh doanh**

 Tính đến tháng 6/2022, toàn tỉnh có khoảng 8.419 doanh nghiệp đang hoạt động.

 ***a. Về số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới so với cùng kỳ năm 2021***

 - Tăng 7,5% số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (6 tháng đầu năm 2022 có 701 doanh nghiệp thành lập mới).

 - Giảm 15,58 % về vốn đăng ký (6 tháng đầu năm 2022 vốn đăng ký là 4.532,36 tỷ đồng).

 ***b. Về số lượng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường so với cùng kỳ năm 2021***

 + Tăng 33,46% về số lượng doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn (6 tháng đầu năm 2022 có 674 doanh nghiệp tạm ngừng).

 + Tăng 49,35% về số lượng doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể (6 tháng đầu năm 2022 có 115 doanh nghiệp giải thể).

 **2. Về đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài**

 Tỉnh Quảng Nam hiện có 950 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký là 244.611,6 tỷ đồng; 194 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký hơn 6,018,55 tỷ USD.

***a. Về đầu tư trong nước so với cùng kỳ năm 2021***

 - Tăng 100% về số lượng dự án cấp phép mới, tính đến tháng 6/2022 có 36 dự án cấp phép mới, vốn đăng ký là 6.175,11 tỷ đồng.

 ***b. Về đầu tư nước ngoài (FDI) so với cùng kỳ năm 2021***

 - Tăng 40% về số lượng dự án được cấp phép mới, tính đến tháng 6/2022 có 03 dự án cấp phép mới.

- Tăng 60% về số vốn đăng ký mới, tính đến tháng 6/2022 vốn đăng ký là 23,45 triệu USD.

**3. Về thu ngân sách nhà nước từ hoạt động của DN**

 ***a. Thu từ doanh nghiệp ngoài quốc doanh so với cùng kỳ năm 2021***

 Thu trong tháng 6/2022 là 1.969,07 tỷ đồng, lũy kế trong 6 tháng đầu năm 2022 thu 11.074,07 tỷ đồng, tăng 63,92% so với cùng kỳ năm 2021.

 *\* Do tình hình dịch bệnh tiếp tục được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh hồi phục, các chính sách hỗ trợ của Chính phủ đã và đang phát huy tác dụng tốt nên các DN đã có sự tăng tốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.*

 ***b. Thu từ doanh nghiệp FDI so với cùng kỳ năm 2021***

 Thu trong tháng 6/2022 là 137,931 tỷ đồng, lũy kế trong 6 tháng đầu năm 2022 thu 619,701 tỷ đồng, giảm 11,58% so với cùng kỳ năm 2021.

 ***c. Thu từ doanh nghiệp nhà nước (DNNN) so với cùng kỳ năm 2021***

 - Đối với DNNN Trung ương: Thu trong tháng 6/2022 là 62,066 tỷ đồng, lũy kế trong 6 tháng đầu năm 2022 thu 407,311 tỷ đồng, tăng 25,38% so với cùng kỳ năm 2021.

 - Đối với DNNN địa phương: Thu trong tháng 6/2022 là 2,661 tỷ đồng, lũy kế trong 6 tháng đầu năm 2022 thu 43,388 tỷ đồng, giảm 53,893% so với cùng kỳ năm 2021.

***d. Tình hình nợ thuế so với cùng kỳ năm 2021.***

Tổng tiền thuế nợ chốt đến tháng 6/2022 là 1.191 tỷ đồng, tăng 54% so với cùng kỳ năm 2021 trong đó:

- Tiền thuế nợ có khả năng thu là 1.123 tỷ đồng, tăng 57,3% so cùng kỳ.

- Tiền thuế nợ đang xử lý là 8,9 tỷ đồng, tăng 368% so với cùng kỳ.

- Tiền thuế nợ khó thu là 59,9 tỷ đồng, tăng 0,2% so với cùng kỳ.

**4. Về xuất nhập khẩu so với cùng kỳ năm 2021**

 - Tăng 41,02% về kim ngạch xuất khẩu (6 tháng đầu năm 2022 đạt 921,21 triệu USD).

 - Tăng 36,17% về kim ngạch nhập khẩu (6 tháng đầu năm 2022 đạt 1.508,51 triệu USD).

 - Tăng 77,48% về số thu thuế hoạt động xuất nhập khẩu (6 tháng đầu năm 2022 thu 5.422,55 tỷ đồng).

 **5. Về lao động** **so với cùng kỳ năm 2021**

 - Số lao động làm việc trong khu vực chính thức tính đến hết tháng 6/2022 là khoảng 268.000 lao động *(Số so sánh cùng kỳ năm 2021 không có báo cáo cụ thể).*

 - Số lao động thất nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2022 là 7.320 người *(Số so sánh cùng kỳ năm 2021 không có báo cáo cụ thể).*

- Số lao động đề nghị hưởng bảo hiểm thất nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2022 là 4.660 người *(Số so sánh cùng kỳ năm 2021 không có báo cáo cụ thể).*

**6. Về tín dụng so với cùng kỳ năm 2021**

 - Tính đến hết tháng 5/2022, tổng dư nợ trên địa bàn tỉnh là 86.697,63 tỷ đồng. Trong đó, dư nợ chủ yếu là Hộ kinh doanh, cá nhân (51.569,93 tỷ đồng), Công ty TNHH (23.157,64 tỷ đồng), Công ty CP (9.569,59 tỷ đồng).

- Trong tháng 5/2022, số lượng doanh nghiệp vay mới là 85 doanh nghiệp tương ứng với 5.651,06 tỷ đồng; lũy kế tính từ đầu năm đến cuối tháng 5, số lượng khách hàng vay mới là 498 doanh nghiệp, tương ứng với 27.112,02 tỷ đồng. Tính đến hết tháng 5/2022, số lượng doanh nghiệp đang có dư nợ tín dụng với ngân hàng là 2.739 doanh nghiệp với tổng dư nợ 34.983,54 tỷ đồng.

- Tính tới hết tháng 6/2022, trên địa bàn tỉnh có 46 doanh nghiệp có nợ xấu với tổng số nợ xấu là 440,55 tỷ đồng.

*\* Nợ xấu tăng trong những tháng đầu năm do khách hàng tiếp tục gặp khó khăn về tài chính do ảnh hưởng của dịch Covid, doanh thu giảm sút, không có khả năng trả nợ đối với những khoản vay đến hạn. Nợ xấu phát sinh làm tăng chi phí trích lập dự phòng rủi ro, ảnh hưởng đến lợi nhuận kinh doanh của Ngân hàng. Tuy nhiên, nhìn chung chất lượng tín dụng tại hệ thống ngân hàng trên địa bàn vẫn đang được kiểm soát tốt, đảm bảo tỷ lệ an toàn theo quy định.*

**7. “Sức khỏe của doanh nghiệp” trong một số lĩnh vực cụ thể**

***a. Đối với lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp***

 *Không có báo cáo cụ thể từ Sở Công Thương.*

***b. Đối với lĩnh vực du lịch***

- Doanh thu du lịch trên địa bàn trong tháng 6/2022 là 500 tỷ đồng, lũy kế trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 1.110 tỷ đồng, tăng 857% so với cùng kỳ.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú trong tháng 6/2022 là 400 tỷ đồng, lũy kế trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 800 tỷ đồng, tăng 666% so với cùng kỳ.

- Thu nhập xã hội từ du lịch trong tháng 6/2022 là 1.175 tỷ đồng, lũy kế trong 6 tháng đầu năm 2022 là 2.609 tỷ đồng, tăng 850% so với cùng kỳ.

- Tổng lượt khách tham quan, lưu trú trên địa bàn trong tháng 6/2022 là 620.000 lượt, lũy kế trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 1.554.000 lượt, tăng 380% so với cùng kỳ.

***c. Đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ***

 *Không có báo cáo cụ thể từ Sở Công Thương.*

***d. Đối với lĩnh vực vận tải***

 Tính đến hết tháng 6/2022, số lượng doanh nghiệp trong lĩnh vực vận tải đang hoạt động là 715 doanh nghiệp; số lượng phương tiện kiểm định là 25.619 phương tiện; số lao động làm việc trong lĩnh vực vận tải là 21.000 người, doanh thu từ lĩnh vực vận tải 1.857 tỷ đồng *(Số liệu về tăng, giảm so với cùng kỳ không có báo cáo cụ thể).*

***đ. Đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản***

 Số lượng doanh nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản đang hoạt động tính đến hết tháng 06/2022 là 71 doanh nghiệp; số lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản là 20.941 người.

***e. Đối với lĩnh vực hải quan:***

- Trong 6 tháng đầu năm 2022 có 197 doanh nghiệp giải quyết thủ tục hải quan.

- Tăng 4,25% số lượng tờ khai thông quan hàng hóa (6 tháng đầu năm 2022 có 67.766 tờ khai)

*\* Chỉ thực hiện thống kê doanh nghiệp trong địa bàn tỉnh làm thủ tục tại Cục Hải quan, không thực hiện thống kê doanh nghiệp ngoài địa bàn tỉnh làm thủ tục tại Cục Hải quan.*

***8. Đối với doanh nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế mở Chu Lai và các khu công nghiệp của tỉnh***

 *Không có báo cáo cụ thể từ Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.*

**II. Về thực hiện những chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp ứng phó với dịch bệnh Covid-19**

**1. Về gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất, ưu đãi thuế**

Trong 6 tháng đầu năm 2022, số thuế doanh nghiệp được miễn, giảm theo cơ chế hỗ trợ Covid-19 là 474,193 tỷ đồng ( tăng 610,36% so với cùng kỳ năm 2021), trong đó:

+ Số thuế được miễn là 20,199 tỷ đồng (giảm 47,461% so với cùng kỳ năm 2021).

+ Số thuế được giảm là 453,995 tỷ đồng (tăng 759,556% so với cùng kỳ năm 2021).

**2. Về giảm các chi phí kinh doanh**

 Tính trong năm 2020 và năm 2021, Điện lực Quảng Nam đã thực hiện giảm tiền điện là 182 tỷ đồng cho khách hàng bị ảnh hưởng dịch Covid-19 (năm 2020 giảm 139,6 tỷ đồng; năm 2021 giảm 42,4 tỷ đồng). Hiện nay Chính phủ chưa có phương án tiếp theo về giảm giá tiền điện cho doanh nghiệp.

*\* Thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An, huyện Duy Xuyên, huyện Điện Bàn, huyện Núi Thành không báo cáo về số tiền giảm phí tham quan theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 02/11/2020, Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh.*

**3. Về hỗ trợ tín dụng**

Các ngân hàng thương mại thực hiện xuyên suốt công tác hỗ trợ khách hàng qua các giải pháp tín dụng ngân hàng như cơ cấu thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, cho vay mới với lãi suất thấp hơn so với thời điểm chưa xảy ra dịch bệnh Covid.

 - Tổng giá trị nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi là 4.624 tỷ đồng cho 1.686 khách hàng ( trong đó có 258 doanh nghiệp; 1.425 cá nhân; 01 HTX).

+ Đối với biện pháp “hạ lãi suất đối với dư nợ hiện hữu”, mức lãi suất được hạ nằm trong khung từ 0,05%/năm-4%/năm tùy theo nhóm ngành, lĩnh vực. Theo kết quả thống kê, số dư nợ hiện hữu được hạ lãi suất tại các ngân hàng trên địa bàn là 59.493 tỷ đồng cho 12.531 khách hàng với số tiền lãi thực được hạ là 332,96 tỷ đồng và số tiền lãi dự kiến sẽ hạ là 59,18 tỷ đồng.

**4. Về hỗ trợ cho người lao động**

Số lao động được hưởng bảo hiểm thất nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2022 là: 3.702 người.

**III. Kiến nghị, đề xuất của các đơn vị, địa phương**

1. Cục thuế tỉnh kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo:

- Các Sở, ban, ngành có giải pháp hỗ trợ trong việc thu nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các doanh nghiệp có số nợ lớn.

- Các địa phương, phòng Tài chính các huyện, thành phố đẩy nhanh quyết toán tạm ứng bồi thường.

- Sở Tài chính đẩy nhanh tiến độ ghi thu - ghi chi để giảm nợ cho cơ quan thuế.

- Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thu hồi mỏ đối với các doanh nghiệp phát sinh quyền khai thác khoáng sản nhưng còn nợ tiền cấp quyền.

- Các địa phương, Sở, ngành liên quan thực hiện giải ngân, thanh toán vốn đầu tư công cho các nhà thầu để các nhà thầu thực hiện nộp thuế vào NSNN.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương thực hiện báo cáo nội dung về lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ để Sở có đầy đủ nội dung tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo Tình hình “sức khỏe của doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam 6 tháng đầu năm 2022,Sở Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo UBND tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- UBND tỉnh (b/c); - BGĐ Sở;- Lưu: VT, TT. | **KT.GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****Nguyễn Tấn Văn** |